**TỈNH ỦY TIỀN GIANG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
 \*** *Tiền Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2023*

**PHỤ LỤC 1A: KẾT QUẢ TRIỂN KHAI HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN NGHỊ QUYẾT 11-NQ/TW**

*(kèm theo Báo cáo 435-BC/TU ngày 13/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

*-----*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| **I** | **Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện** |  |
| ***1*** | ***Văn bản chỉ đạo, triển khai việc tổ chức thực hiện***  | Công văn 747-CV/TU ngày 22/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy mời dự Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII) |
| ***2*** | ***Số lượng, thành phần báo cáo viên cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương*** | 48 |
| **II** | **Kết quả tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền** |  |
| ***1*** | ***Hội nghị cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương*** | Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII |
| **1.1** | Thời gian tổ chức (số ngày tổ chức, ngày, tháng, năm tổ chức) |  Ngày 22/5/2017 |
| **1.2** | Hình thức tổ chức | Hội nghị trực tuyến |
| **1.3** | Thành phần tham dự (nêu rõ thành phần, tổng số đại biểu dự/triệu tập, đạt..**.%)** | Các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh đã nghỉ hưu;trưởng, phó ban, ngành huyện, thành, thị đã nghỉ hưu. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; huyện, thành, thị. Trưởng, phó các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh (ngoài Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh). Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Báo cáo viên cấp tỉnh, cấp huyện. Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh.  |
| **1.4** | Nội dung học tập, quán triệt (nêu rõ từng chuyên đề và các văn bản triển khai tại Hội nghị) | Nghị quyết 10,11,12 -NQ/TW |
| **1.5** | Báo cáo viên truyền đạt (nêu rõ họ và tên, chức danh của từng đồng chí báo cáo viên) | Đồng chí Nguyễn Văn Danh, Ủy viên BCHTWĐ, Bí Thư Tỉnh ủy. |
| ***2*** | ***Hội nghị cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương*** | Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kết nối Hội nghị trực tuyến trên đến cấp huyện (tương đương) và các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. |
| **2.1** | Thời gian tổ chức (số ngày tổ chức, ngày, tháng, năm tổ chức) |  Ngày 29/6/2017 |
| **2.2** | Hình thức tổ chức | Hội nghị trực tuyến |
| **2.3** | Thành phần tham dự (nêu rõ thành phần, tổng số đại biểu dự/triệu tập, đạt..**.%)** | Các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh đã nghỉ hưu;trưởng, phó ban, ngành huyện, thành, thị đã nghỉ hưu. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; huyện, thành, thị. Trưởng, phó các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh (ngoài Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh). Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Báo cáo viên cấp tỉnh, cấp huyện. Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh. 226 điểm cầu, 32.188 đảng viên tham dự, đạt 75% tổng số đảng viên. |
| **2.4** | Nội dung học tập, quán triệt (nêu rõ từng chuyên đề và các văn bản triển khai tại Hội nghị) | Nghị quyết 10,11,12 -NQ/TW |
| **2.5** | Báo cáo viên truyền đạt (nêu rõ họ và tên, chức danh của từng đồng chí báo cáo viên) | Theo Chương trình Hội nghị trực tuyến của Trung ương |
| **2.6** | Thảo luận, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch của cấp ủy thực hiện Nghị quyết (Hình thức thảo luận: tại hội nghị, theo tổ, nhóm..**.)** |  |
| **2.7** | Xây dựng kế hoạch hành động của cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị quyết (tổng số, đạt..**..%)** |  |
| **2.8** | Công tác tổ chức Hội nghị (Thành lập ban tổ chức hội nghị, Hình thức quản lý...) |  |
| **2.9** | Tổ chức cho đại biểu tham dự học tập, quán triệt Nghị quyết viết thu hoạch (có tổ chức hay không, nội dung viết thu hoach, Tổng số và tỷ lê đai biểu viết thu hoach đat**%)** |  |
| **2.10** | Tài liệu nghiên cứu, học tập, tuyên truyền-Tài liệu được cấp phát (nếu có): tên tài liệu, số lượng, đối tượng cấp phát-Tài liệu mua: tên tài liệu, số lượng, đối tượng cấp phát | Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII |
| ***3*** | ***Hội nghị cấp cơ sở*** | Sau hội nghị trực tuyến, cấp ủy huyện (tương đương) và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai cho đội ngũ cán bộ, đảng viên còn lại học tập. |
| **3.1** | Tổng số chi bộ, đảng bộ cơ sở | 1.557 |
| **3.2** | Tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ | 45.920 |
| **3.3** | Tổng số hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết đã tổ chức |  |
| **3.4** | Tổng số đại biểu dự hội nghị ở cấp cơ sở/tổng số đại biểu triệu tập, đạt....%; trong đó, đơn vị đạt tỷ lệ cao nhất....%, thấp nhất....%. |  |
| **3.5** | Thời gian hoàn thành việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết ở cấp cơ sở (Tính từ ngày ... đến ngày ...). Số cơ sở hoàn thành đúng kế hoạch/tổng số. | 1.557 |
| **3.6** | Nội dung học tập, quán triệt (nêu khái quát các chuyên đề, các văn bản triển khai tại Hội nghị) |  |
| **3.7** | Báo cáo viên truyền đạt- Tổng số chi bộ, đảng bộ cơ sở mời báo cáo viên cấp trên truyền đạt tổng số hội nghị. Tỷ lệ....%Tổng số chi bộ, đảng bộ cơ sở, báo cáo viên là đồng chí bí thư cấp ủy; các đồng chí trong thường trực, thường vụ cấp ủy của đơn vị truyền đạt tổng số hội nghị. Tỷ lệ …..% |  |
| **3.8** | Thảo luận, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch của cấp ủy thực hiện Nghị quyết, (số đơn vị tổ chức thảo luận, xây đựng/tổng số. Hình thức thảo luận chủ yếu |  |
| **3.9** | Xây dựng kế hoạch hành động của cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyên, cơ quan đơn vị thực hiện Nghị quyết |  |
| **3.10** | Tổng số chi bộ, đảng bộ cơ sờ tổ chức cho đại biểu tham dự học tập, quán triệt Nghị quyết viết thu hoạchcá nhân. Tỷ lệ đại biểu viết thu hoạch % (tính trung bình chung toàn đơn vi); trong đó, đơn vị đạt tỷlệ cao nhất....%, thấp nhất....% |  |
| **3.11** | Công tác tổ chức hội nghị (Số đơn vị thành lập ban tổ chức hội nghị/tổng số. Hình thức quản lý chủ yếu) |  |
| **3.12** | Tài liệu học tập- Tổng số chi bộ, đảng bộ cơ sở trang bị tài liệu/tổng số. Tỷ lệ %- Tài liệu được cấp phát (nếu có): tên tài liệu, số lượng, đối tượng cấp phát. Tài liệu mua: tên tài liệu, số lượng, đối tượng cấp phát | Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII |
| **III** | **Công tác tuyên truyền** |  |
| ***1*** | ***Nội dung, hình thức tuyên truyền (tổ chức hội nghị, trên đài truyền thanh cấp huyện và cơ sở, các bản tin, trang thông tin điện tử...)*** |  |
| ***2*** | ***Số lượng hội nghị; tin, bài tuyên truyền*** |  |
| ***3*** | ***Các hình thức khác*** |  |